

Số 340/TB-UBND

TP. Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 6 năm 2018

## THÔNG BÁO

### **Kết luận thanh tra toàn diện hoạt động sản xuất kinh doanh của Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ tổng hợp Nghĩa Chánh**

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 5184/UBND-NNTN ngày 24/8/2017; Chủ tịch UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 360/QĐ-UBND ngày 07/02/2018 về việc thanh tra toàn diện hoạt động sản xuất kinh doanh của Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ tổng hợp Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi.

Ngày 26/6/2018, Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi đã ban hành Kết luận thanh tra số 3718/KL-UBND về việc thanh tra toàn diện hoạt động sản xuất kinh doanh của Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ tổng hợp Nghĩa Chánh.

Căn cứ Điều 39 Luật Thanh tra năm 2010, Chủ tịch UBND thành phố thông báo Kết luận thanh tra như sau:

#### **I. NỘI DUNG THANH TRA**

Thanh tra toàn diện hoạt động sản xuất kinh doanh của Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ tổng hợp Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi, trong năm 2016, năm 2017, bao gồm: Việc chấp hành các quy định pháp luật về việc chuyển đổi và hoạt động của Hợp tác xã; về việc chấp hành quy định pháp luật về tiền lương và bảo hiểm xã hội; việc chấp hành các quy định pháp luật về quản lý thu, chi; việc tuân thủ pháp luật trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế;...

#### **II. ƯU ĐIỂM, TÒN TÀI, KHUYẾT ĐIỂM, VI PHẠM PHÁT HIỆN QUA THANH TRA**

1. Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ tổng hợp Nghĩa Chánh (sau đây viết tắt là Hợp tác xã) đã thực hiện chuyển đổi hoạt động theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012, thực hiện việc gửi báo cáo quyết toán cho Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố theo đúng quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và đầu tư hướng dẫn về đăng ký Hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của Hợp tác xã.

Năm 2016, Hợp tác xã tổ chức đại hội thường niên đúng thời gian quy định. Năm 2017, Hợp tác xã chưa tổ chức đại hội, Hợp tác xã đã có văn bản báo cáo giải trình về lý do lùi thời gian tổ chức đại hội ngày 21/3/2018.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã do Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố cấp ngày 06/5/2016, Hợp tác xã đăng ký 09 ngành nghề kinh doanh, nhưng thực tế, Hợp tác xã chỉ kinh doanh 02/09 ngành nghề đã đăng ký là dịch vụ nông nghiệp hỗ trợ kinh tế hộ (*cung ứng vật tư, giống cây trồng, bảo vệ thực vật, khuyến nông, thủy lợi*) và dịch vụ tín dụng nội bộ; 07 ngành nghề còn lại không kinh doanh.

2. Trong năm 2016, năm 2017, Hợp tác xã hoạt động rất hạn chế, các ngành nghề sản xuất kinh doanh chưa đa dạng, hiệu quả kinh doanh thấp. Nguồn doanh thu chủ yếu dựa trên việc cho thuê tài sản cố định và cho thuê mặt bằng - thực chất là cho thuê đất (*cụ thể doanh thu từ cho thuê mặt bằng năm 2016 là 582.640.000 đồng, chiếm 70,5% doanh thu; năm 2017 là 518.380.000 đồng, chiếm 72,5% doanh thu*). Hoạt động tín dụng nội bộ rất hạn chế: năm 2016 là 33.245.000 đồng (*trong khi HTX gửi tiết kiệm 1.830.000.000 đồng để nhận lãi tiết kiệm của Ngân hàng*); năm 2017 là 31.719.000 đồng (*HTX gửi tiết kiệm 1.480.000.000 đồng để nhận lãi tiết kiệm của Ngân hàng*); việc sử dụng phần lớn nguồn vốn để gửi tiết kiệm tại Ngân hàng để nhận lãi, trong khi số vốn dành cho hoạt động tín dụng nội bộ chiếm tỷ lệ rất ít là không đúng bản chất, mục đích của hoạt động tín dụng nội bộ theo quy định tại điểm 3 Mục I Thông tư số 15/VBNH-NHNN ngày 21/5/2014 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về tín dụng nội bộ hợp tác xã.

3. Trong suốt thời gian dài, Hợp tác xã không tham gia đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho cán bộ quản lý và người lao động trong Hợp tác xã là không đúng quy định tại Khoản 2 Điều 2 Nghị định số 152/2006/NĐ-CP ngày 22/12/2006 của Chính phủ hướng dẫn một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc; Khoản 8 Điều 9 Luật Hợp tác xã năm 2012 và Điều 12 Điều lệ của Hợp tác xã.

4. Hợp tác xã đã chi trả tiền lương, tiền công hàng tháng cho cán bộ quản lý và người lao động thấp hơn mức lương tối thiểu vùng là chưa đúng quy định tại điểm c, Khoản 1, Điều 3, Nghị định số 122/2015/NĐ-CP ngày 14/11/2015 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở công ty, doanh nghiệp, Hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các cơ quan, tổ chức sử dụng lao động theo hợp đồng lao động; điểm c, Khoản 1, Điều 3, Nghị định số 153/2016/NĐ-CP ngày 14/11/2016 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động; Điều 35, Điều lệ Hợp tác xã quy định nguyên tắc trả tiền lương, tiền công cho người điều hành Hợp tác xã và người lao động.

5. Các chứng từ thu, chi chưa đảm bảo theo quy định; phần lớn thiếu chữ ký của người nộp (*Hợp tác xã báo cáo thủ quỹ thu hộ, nộp hộ*) như: bán phân thuốc bảo vệ thực vật, tiền điện,...; hầu hết chứng từ chi không có đề nghị thanh toán, chưa đảm bảo theo quy định, nhiều chứng từ thiếu chữ ký của người nhận, chi mua hàng hóa, vật tư thiếu hóa đơn lẻ, hóa đơn đỏ..., là không đúng nguyên tắc quản lý doanh thu, thu nhập và chi phí được quy định tại Khoản 2, Điều 18,

Thông tư số 83/2015/TT-BTC ngày 28/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với Hợp tác xã.

6. Các khoản chi từ quỹ đầu tư phát triển của Hợp tác xã không đúng nguồn, không đúng quy định tại Khoản 1, Điều 23, Thông tư số 83/2015/TT-BTC ngày 28/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với Hợp tác xã.

Hợp tác xã sử dụng các khoản chi trích từ quỹ đầu tư phát triển của Hợp tác xã năm 2016 số tiền 30.170.000 đồng và năm 2017 số tiền 422.215.000 đồng, để chi: trích quà tết, công tác khuyến nông, liên hoan cuối năm, chi phí phục vụ tết, đại hội thường niên, nộp thuế đất tăng là không đúng quy định tại Khoản 1 Điều 23, Thông tư số 83/2015/TT-BTC ngày 28/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với Hợp tác xã.

7. Từ năm 2016, 2017, Hợp tác xã có phát sinh hoạt động kinh doanh bán thuốc bảo vệ thực vật, cho thuê mặt bằng, kho bãi, kiốt, lãi tiền gửi,... Hợp tác xã có phản ánh doanh thu trên sổ kế toán nhưng kê khai không đầy đủ doanh thu chịu thuế GTGT, thuế TNDN theo quy định. Tổng doanh thu không kê khai là 638.370.000 đồng, cụ thể:

+ Đối với hoạt động kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật trong năm 2016, 2017 doanh thu là 247.031.000 đồng, đơn vị không kê khai thuế, là không đúng quy định tại điểm c, Khoản 2, Điều 10, Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và điểm b, Khoản 2, Điều 6, Nghị định 209/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng.

+ Hợp tác xã không kê khai doanh thu chịu thuế GTGT của hoạt động cho thuê mặt bằng trong năm 2016, 2017 cho cơ quan thuế là: 230.000.000 đồng.

+ Đơn vị không kê khai thuế TNDN trong 02 năm 2016, 2017 của thu nhập từ lãi tiền gửi với tổng số tiền 161.339.000 đồng theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 96/2015/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Việc Hợp tác xã không kê khai doanh thu chịu thuế thu nhập doanh nghiệp trong năm 2016, 2017 doanh thu 638.370.000 đồng của 03 hoạt động gửi tiết kiệm ngân hàng, kinh doanh bán thuốc bảo vệ thực vật và cho thuê mặt bằng, kho bãi, kiốt...; là không đúng quy định tại Điều 3, Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về Thuế thu nhập doanh nghiệp.

8. Năm 2016 và năm 2017, Hợp tác xã sử dụng tiền cho thuê tài sản cố định, cho thuê mặt bằng (*thực chất là cho thuê đất*), để chi: khấu hao tài sản cố định, khấu hao tài sản quản lý, chi phí quản lý, công quản lý, chi phí dở dang, dự phòng chi, thuế,..., là không đúng nguồn. Việc sử dụng chi từ nguồn thu từ việc cho thuê đất, cho thuê tài sản cố định chiếm 67,3% tổng chi phí của Hợp tác xã

trong năm 2016 và chiếm 67,7% tổng chi phí của Hợp tác xã trong năm 2017, cho thấy chi phí của Hợp tác xã phụ thuộc rất lớn từ nguồn thu từ việc cho thuê đất.

Lợi nhuận của Hợp tác xã trong năm 2016 là 137.272.866 đồng, trong đó lợi nhuận từ việc cho thuê đất là 119.172.900 đồng, chiếm 86,8% lợi nhuận. Lợi nhuận của Hợp tác xã trong năm 2017 là 104.136.983 đồng, trong đó lợi nhuận từ việc cho thuê đất là 85.963.983 đồng, chiếm 82,5% lợi nhuận. Chủ yếu lợi nhuận của Hợp tác xã thu được là từ nguồn cho thuê đất, các nguồn thu khác chiếm tỷ lệ rất thấp (*từ 13,2% đến 17,5%*). Nếu không có các nguồn thu từ cho thuê đất thì doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Hợp tác xã không cao, kinh doanh không hiệu quả, lợi ích đem lại trực tiếp cho thành viên rất thấp.

9. Trách nhiệm của những sai phạm nêu trên thuộc về Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc, Ban kiểm soát và kế toán của Hợp tác xã.

#### 10. Nguyên nhân:

- Năng lực quản lý, điều hành của đội ngũ cán bộ Hợp tác xã còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng với yêu cầu của cơ chế thị trường.

- Cơ sở vật chất thiếu thốn, môi trường kinh doanh còn chịu nhiều áp lực đã tạo ra những lý do cơ bản dẫn đến Hợp tác xã chưa có định hướng xây dựng phương án sản xuất kinh doanh, dịch vụ khả thi.

- Giám đốc và Kế toán Hợp tác xã chưa kiểm soát chặt chẽ trong công tác thanh quyết toán, còn một số sai sót; sai phạm như đã nêu; chưa nắm hết các quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012.

- Nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lý Hợp tác xã về các quy định liên quan đến pháp luật về đất đai còn hạn chế, dẫn đến việc vi phạm trong công tác quản lý, sử dụng đất của Hợp tác xã, đã bị Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và môi trường xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 151/QĐ-XPHC ngày 08/9/2017.

### III. BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Căn cứ Luật Thanh tra năm 2010, các quy định của pháp luật có liên quan, xét tính chất và mức độ sai phạm, Chủ tịch UBND thành phố xử lý như sau:

#### 1. Yêu cầu Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ tổng hợp Nghĩa Chánh thực hiện nghiêm túc những nội dung sau:

- Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm người đứng đầu và các cá nhân có liên quan về các sai phạm nói trên.

- Xây dựng phương án sản xuất kinh doanh theo ngành nghề đã đăng ký, phù hợp với nhu cầu của thị trường và có tính khả thi cao.

- Hạch toán điều chỉnh chi phí sản xuất kinh doanh, số liệu kế toán đối với: Chi phí BHXH bắt buộc của người lao động; rà soát Điều lệ của Hợp tác xã và điều chỉnh đúng với quy định tại Thông tư số 83/2015/TT-BTC ngày 28/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Phản ánh đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào chứng từ kế toán, sổ kế toán và báo cáo tài chính; rà soát hoàn chỉnh đầy đủ chứng từ gốc để đảm bảo tính hợp lệ của chứng từ.

- Thực hiện chi trả tiền lương, tiền công cho cán bộ quản lý và nhân viên Hợp tác xã theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Hợp tác xã.

- Tổ chức đóng BHXH, BHYT và BHTN cho cán bộ quản lý và người lao động trong Hợp tác xã theo đúng quy định.

- Đối với số tiền 452.385.000 đồng chi từ quỹ đầu tư phát triển năm 2016 và năm 2017 không đúng nguồn, không đúng quy định pháp luật, cần rút kinh nghiệm và điều chỉnh điều lệ để chi từ quỹ đầu tư phát triển cho phù hợp với quy định pháp luật.

- Tổ chức thực hiện Đại hội thường niên hằng năm theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012 và Điều lệ Hợp tác xã.

**2. Giao Trưởng phòng Lao động, thương binh và xã hội thành phố** tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý các vi phạm về tiền lương, tiền công và chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp tại Hợp tác xã theo đúng quy định pháp luật.

### **3. Yêu cầu Chi cục trưởng Chi cục Thuế thành phố:**

- Tiến hành truy thu số tiền thuế mà Hợp tác xã kê khai không đầy đủ doanh thu phải chịu thuế giá trị gia tăng trong năm 2016, 2017 là 477.031.000 đồng; doanh thu chịu thuế thu nhập doanh nghiệp trong năm 2016, 2017 là: 638.370.000 đồng.

- Tiến hành thu số tiền chậm nộp tiền thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và các khoản khác của Hợp tác xã, với số tiền 135.732.863 đồng./.

Nơi nhận: *Th*

- CT, các PCT. UBND thành phố;
- Thanh tra thành phố;
- Văn phòng HĐND và UBND thành phố (để đăng trên Cổng thông tin điện tử thành phố);
- Lưu: VT, TTr, hồ sơ.

**CHỦ TỊCH**  
  
*Phạm Tấn Hoàng*  
**Phạm Tấn Hoàng**